

**QUY CHẾ**  
**làm việc của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TW ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy định (*bổ sung*) số 231-QĐ/TW ngày 16/6/2009 của Ban Bí thư về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy định số 42-QĐ/TW ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 09/12/2020 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Theo đề nghị của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và kết quả cuộc họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 20/5/2021,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế làm việc của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi như sau:

**Chương I**

**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**  
**CỦA ĐẢNG ĐOÀN HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi là tổ chức đảng do Tỉnh ủy Quảng Ngãi quyết định thành lập, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy chỉ định Bí thư, Phó Bí thư và các ủy viên Đảng đoàn, chịu sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chức năng lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các hội viên là đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Điều lệ Hội, các nghị quyết, quyết định, quy định, hướng dẫn của Trung ương Hội, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ được giao theo Điều 2 của Quy chế này.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

### **1. Nhiệm vụ**

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của tỉnh; xây dựng tổ chức hội phụ nữ các cấp vững mạnh; quán triệt và tổ chức thực hiện Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng; phương hướng, nhiệm vụ chính trị, tổ chức của cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; lãnh đạo kiểm tra việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

1.2. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cán bộ và công tác cán bộ trong phạm vi phụ trách.

1.3. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thực hiện quy trình công tác cán bộ, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

1.4. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thảo luận tập thể, lãnh đạo việc quyết định các vấn đề sau:

- Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; những nhiệm vụ được Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao thành các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện ở các cấp Hội Phụ nữ trong tỉnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xác định phương hướng nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu, kế hoạch hàng năm và các đề án, dự án của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trực tiếp tham mưu, thực hiện.

- Các đề án về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ các ban chuyên môn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

- Quy hoạch, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy hoạch, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ của tổ chức mình thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

1.5. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Tỉnh ủy và Chi ủy Chi bộ cơ quan để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và xây dựng Chi bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

## **2. Quyền hạn**

2.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, theo phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, theo quy định tại Khoản 1 Điều này và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các quyết định của mình.

2.2. Thảo luận và quyết định các nội dung liên quan đến công tác cán bộ được phân cấp quản lý theo quy định.

2.3. Được cử đại diện Đảng đoàn tham dự các cuộc họp do Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy triệu tập khi cần thiết.

2.4. Được sử dụng bộ máy, các ban chuyên môn trong cơ quan để giúp việc.

2.5. Được yêu cầu các cấp ủy đảng, đảng đoàn, cơ quan có liên quan cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ tại khoản 1 Điều này khi cần thiết.

2.6. Chủ động đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung thành viên Đảng đoàn khi khuyết thành phần theo quy định.

2.7. Việc cung cấp thông tin cho thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh do Bí thư (hoặc Phó Bí thư khi được ủy quyền) xem xét, quyết định.

## **Chương II**

### **TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN ĐẢNG ĐOÀN HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH**

#### **Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên**

1. Cùng với tập thể Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

2. Cùng với tập thể Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và những hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm của tập thể Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

3. Có trách nhiệm thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng đoàn; phụ trách và chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về các lĩnh vực công tác được phân công, ủy quyền; chủ trì phiên họp và ký các văn bản của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khi được Bí thư Đảng đoàn ủy quyền.

4. Có trách nhiệm tham gia đóng góp vào sự lãnh đạo của tập thể Đảng đoàn; đề xuất ý kiến để đưa ra thảo luận và quyết nghị trong Đảng đoàn; tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

5. Tham gia đầy đủ các kỳ sinh hoạt của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Bí thư Đảng đoàn; chấp hành sự phân công và tuân thủ nguyên tắc tổ chức hoạt động, chế độ làm việc của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

6. Được cung cấp thông tin và tham gia thảo luận, biểu quyết trong các kỳ họp của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

7. Định kỳ 03 tháng, 06 tháng báo cáo Đảng đoàn về kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách, đề xuất những biện pháp nhằm phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công và ủy quyền của Đảng đoàn, Bí thư Đảng đoàn.

#### **Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Bí thư**

1. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và những nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Là người đứng đầu Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng đoàn về hoạt động của Đảng đoàn; lãnh đạo chung và trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

3. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của Đảng đoàn; phụ trách công tác tổ chức, cán bộ; giáo dục chính trị, tư tưởng; kiểm tra, dân vận, nội chính. Phân công nhiệm vụ và cung cấp thông tin cho các thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

4. Triệu tập, chủ trì, quyết định nội dung, chương trình và kết luận các phiên họp Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

5. Thay mặt Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, báo cáo và ký các văn bản gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy. Nếu vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Bí thư hoặc một Ủy viên Đảng đoàn chủ trì phiên họp, ký các văn bản của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

6. Sau mỗi kỳ họp Tỉnh ủy, Bí thư Đảng đoàn truyền đạt nhanh những nội dung cơ bản của nghị quyết, chủ trương của Tỉnh ủy đến cán bộ lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nội dung trong nghị quyết Tỉnh ủy có liên quan đến hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

7. Chỉ đạo việc cung cấp thông tin cho các thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh theo quy định tại Khoản 6, Điều 3 của Quy chế này.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo giữ mối quan hệ giữa Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cấp ủy và tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy; với các thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

#### **Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Bí thư**

1. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và những nhiệm vụ khác do Đảng đoàn và Bí thư phân công, ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn và Bí thư về những công việc được phân công, ủy quyền.

2. Giúp Bí thư chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên của Đảng đoàn; tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Đảng đoàn.

3. Thay mặt Bí thư giải quyết công việc khi Bí thư vắng mặt; chủ trì phiên họp và ký các văn bản của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khi được Bí thư phân công, ủy quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Bí thư về những công việc được phân công, ủy quyền.

### **Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Đảng đoàn theo dõi công tác tổ chức cán bộ**

Ngoài việc thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đảng đoàn, Ủy viên Đảng đoàn theo dõi công tác tổ chức cán bộ còn có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Chuẩn bị, đề xuất và trình Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Đảng đoàn xem xét, quyết định hoặc đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Dự họp và báo cáo với cấp có thẩm quyền về vấn đề tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ, chính sách đối với cán bộ theo sự phân công của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

3. Có trách nhiệm tổ chức việc ghi biên bản, dự thảo nghị quyết, thông báo, kết luận, văn bản cuộc họp; dự thảo các báo cáo định kỳ, đột xuất; tổ chức việc quản lý, lưu trữ toàn bộ văn bản, tài liệu, con dấu của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

## **Chương III**

### **NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 7. Nguyên tắc làm việc**

1. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Đối với những chủ trương công tác, vấn đề quan trọng, vượt thẩm quyền phải xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, khi các thành viên có ý kiến khác nhau, qua thảo luận không thống nhất (*biểu quyết không đạt 2/3 thành viên tán thành*) thì báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau đó với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Việc phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị căn cứ vào Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; bảo đảm kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi cơ quan, tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **Điều 8. Chế độ làm việc**

### **1. Chế độ xây dựng, đánh giá chương trình công tác, tự phê bình và phê bình**

1.1. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xây dựng chương trình công tác trọng tâm cả nhiệm kỳ và chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và theo quy định.

1.2. Hàng năm hoặc khi có yêu cầu, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức đánh giá tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đã ban hành và xây dựng chương trình công tác trong thời gian tới.

1.3. Hàng năm Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh kiểm điểm tập thể, các thành viên Đảng đoàn tự phê bình và phê bình trong Đảng đoàn; báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

### **2. Chế độ họp**

2.1. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh họp định kỳ 03 tháng 01 lần, họp đột xuất khi cần thiết. Trường hợp do yêu cầu theo sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng đoàn tổ chức họp hoặc xin ý kiến của các đồng chí Ủy viên Đảng đoàn bằng văn bản. Trường hợp cần thiết và đột xuất không tổ chức họp thì lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản (*trừ nội dung có liên quan đến công tác cán bộ*), nếu quá thời hạn mà không trả lời thì được xem là đồng ý.

2.2. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức họp khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Đảng đoàn tham dự. Trong trường hợp các thành viên Đảng đoàn là Phó Chủ tịch Liên hiệp Hội kiêm nhiệm không dự họp được thì Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Đảng đoàn chuyên trách phải có mặt đầy đủ. Nghị quyết của Đảng đoàn được thông qua khi có 2/3 tổng số thành viên Đảng đoàn biểu quyết tán thành, hình thức biểu quyết do Đảng đoàn quyết định (*trừ công tác cán bộ phải biểu quyết bằng phiếu kín*).

2.3. Tài liệu cuộc họp được gửi đến từng thành viên Đảng đoàn tối thiểu 01 ngày trước khi diễn ra cuộc họp, trừ những cuộc họp bất thường. Các cuộc họp phải được ghi biên bản, có kết luận hoặc ban hành nghị quyết để thực hiện.

2.4. Bí thư, Phó Bí thư và các Ủy viên Đảng đoàn được phân công phụ trách lĩnh vực có trách nhiệm chuẩn bị nội dung về những vấn đề có liên quan để đưa ra thảo luận trong các cuộc họp Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

2.5. Căn cứ vào tính chất, nội dung cuộc họp, Đảng đoàn mời đại diện các tổ chức, cơ quan liên quan tham dự. Đối với các cuộc họp có nội dung về công tác xây dựng Đảng thì mời đại diện các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy có liên quan tham dự. Đại biểu được mời dự họp được phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết.

### **3. Chế độ báo cáo**

3.1. Định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc khi có yêu cầu, Đảng đoàn báo cáo tình hình, kết quả lãnh đạo việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của

Tỉnh ủy, nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3.2. Trước mỗi lần Đại hội nhiệm kỳ, Đảng đoàn báo cáo xin chủ trương chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.3. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quy hoạch nhân sự chủ chốt đối với các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo quy định.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 9. Với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy**

1. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ, đường lối, chủ trương của Đảng.

2. Tham mưu, đề xuất những chủ trương, giải pháp quan trọng liên quan đến công tác phụ nữ trên địa bàn tỉnh. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

#### **Điều 10. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy**

1. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

2. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy thực hiện công tác tổ chức, cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, xử lý cán bộ, đảng viên theo quy định về phân cấp quản lý; hướng dẫn công tác xây dựng Đảng thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

3. Phối hợp tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các nghị quyết, chủ trương, chính sách liên quan đến phụ nữ.

#### **Điều 11. Với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng ở tỉnh**

1. Phối hợp chặt chẽ trong công tác xây dựng Đảng theo phân công, phân cấp và trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; định kỳ hàng năm hoặc khi cần trao đổi ý kiến, phối hợp công tác.

2. Phối hợp thực hiện quy trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng theo quy định đối với đảng viên diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Phối hợp tham gia ý kiến với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh đối với nhân sự cấp ủy của Chi bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

4. Phối hợp đầy đủ, kịp thời, thường xuyên nhằm tạo sự thống nhất ý kiến trước khi quyết định về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên theo quy định phân cấp, quản lý.

5. Phối hợp với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng ở các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. Khi cần, đại diện Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh trao đổi với cấp ủy địa phương về nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và phối hợp cùng cấp ủy địa phương giải quyết các vấn đề có liên quan; trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.

### **Điều 12. Với Chi ủy Chi bộ cơ quan**

1. Có trách nhiệm phối hợp với Chi ủy Chi bộ cơ quan trong việc tổ chức quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, lãnh đạo bảo đảm thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng đoàn liên quan đến nhiệm vụ chính trị của cơ quan, cải tiến lề lối, tác phong làm việc, thực hiện tốt quy chế dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; xây dựng chi bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

2. Phối hợp với Chi ủy Chi bộ cơ quan trong việc lãnh đạo công tác đảng, công tác tổ chức, cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động của cơ quan theo các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Kịp thời trao đổi với Chi ủy Chi bộ cơ quan những chủ trương, quyết định liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan để Chi ủy Chi bộ cơ quan góp ý kiến, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

4. Định kỳ 6 tháng một lần hoặc khi cần, làm việc với Chi ủy Chi bộ cơ quan, báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách và các kiến nghị, đề xuất của đảng viên, quần chúng trong cơ quan để có phương hướng, biện pháp giải quyết.

5. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh mời đại diện Chi ủy Chi bộ cơ quan tham dự các cuộc họp có liên quan.

### **Điều 13. Với tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

1. Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thảo luận, chỉ đạo người đứng đầu và tập thể Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện nhiệm vụ chính trị theo đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý.

2. Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh căn cứ nghị quyết, kết luận của Đảng đoàn, ban hành văn bản cụ thể hóa; đồng thời triển khai, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Đảng đoàn phải đề cao vai trò trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo là đảng viên.



Những vấn đề lớn, nhạy cảm, phức tạp nhưng giữa tập thể lãnh đạo và người đứng đầu chưa có sự thống nhất thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

3. Tạo điều kiện để tập thể lãnh đạo và người đứng đầu Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

#### **Điều 14. Các mối quan hệ khác**

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác khác, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu, bổ sung mối quan hệ công tác khác phù hợp với tình hình của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để thực hiện các quy định có liên quan.

2. Căn cứ yêu cầu thực tiễn, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có thể xây dựng Quy chế phối hợp công tác với các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan.

### **Chương V**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15.** Các thành viên Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra, Cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan; các hội viên là đảng viên có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 16.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung thì Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy thảo luận, thống nhất, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Vụ Địa phương II, BTCTW (b/c),
- Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy, P.Tổng hợp,
- Phòng Tổ chức-Cán bộ, BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Đặng Ngọc Huy**